

1. Công số nhân quả.

Ông Mikhail Gorbachev, cựu Tổng Bí Thư đảng cộng sản Liên Xô phát biểu như sau: “Tôi đã bỏ hẳn niềm tin của tôi vào tranh chấp lý tưởng cộng sản, những ngày nay tôi phải đau buồn mà nói rằng “cộng sản chỉ là một tuyên truyền và nói láo”. Đó là lý do tôi cáo cố thể xem là thành thất bại của một đảng viên cao cấp trong đảng cộng sản Liên Xô mà các nhóm lãnh đạo cộng sản Việt Nam tôn vinh là thành trì vững chắc của chế độ nghĩa xã hội toàn thế giới (cộng sản). Còn đúng đây là những con số nói lên một cách tổng quát về mức độ tàn bạo của các đảng cộng sản cai trị đảng bảo vệ họ đã được phơi bày sau khi cộng sản Nga và khối cộng sản Đông Âu sụp đổ: (trích bài viết “Con số 100 triệu người nhân” của Lê Giang ngày 25/6/2007)

Trong quyển “Death by Government” (Chết do chính phủ), tác giả Rudolph J. Rummel, giáo sư khoa chính trị học tại trường Yale, thì công số nhân quả đã giết chết đảng bảo vệ họ, như sau: (1) Liên Xô 61.911.000 người. (2) Trung Hoa cộng sản 35.236.000 người. (3) Quân phiệt Nhật 5.964.000 người. (4) Khmer đỏ 2.035.000 người. (5) Thổ Nhĩ Kỳ 1.883.000 người. (6) Cộng sản Việt Nam 1.670.000 người. (7) Cộng sản Ba Lan 1.585.000 người. (8) Cộng sản Nam Tư 1.072.000 người.

Trong quyển “Livre Noir du Communisme” (Sách đen về chế độ nghĩa cộng sản) tác giả Stéphane Courtoise, Giám Đốc Nghiên Cứu thu thập Trung Tâm Quốc Gia Nghiên Cứu Khoa Học của Pháp, nhận xét rằng: “Vượt trên mức độ tàn ác cá nhân, các chế độ cộng sản cộng quy định hành động cách nâng mức tàn sát quần chúng lên hàng chính sách cai trị. Sau một vài năm thì các quốc gia cộng sản vùng Đông Âu hay vài chục năm ở Liên Xô và Trung Hoa cộng sản, công nhân của xã hội không còn có bất cứ, chế độ tàn ác này đã biến cách quản lý xã hội thành một ngày, sự kiểm soát mọi mặt của đời sống, kiểm soát xuất nhập biên giới, trao đổi ngoại tệ, sự kiểm soát và kiểm soát tiếp tục của dân trong tình trạng sợ hãi, và đời sống này rất hi vọng. Không một quốc gia cộng sản nào thoát khỏi qui luật đó, như Trung Hoa, Bắc Hàn, Cuba, Việt Nam chế độ họ”.

Ngày 12/6/2007, tại Washington DC, Tổng Thống Hoa Kỳ George W. Bush, chủ trì khánh thành Đài Tưởng Niệm Những Nhân Công Sản (Victims of Communism Memorial). Đây là biểu tượng tưởng niệm thảm họa kinh hoàng trong thế kỷ 20 của nhân loại nói chung, và 25 quốc gia bị cộng sản cai trị nói riêng. Tuy nhiên, oan hồn của khoảng 100 triệu người nhân công sản - có cả những nhân dân Việt Nam thân yêu của chúng ta - được những thế hệ hôm qua, hôm nay, và những thế hệ mai sau tưởng niệm. Tưởng niệm để thế hệ tiếp theo này đến thế hệ tiếp theo cùng sống, vì chế độ cộng sản đã lấy đi mạng sống của khoảng 100 triệu đàn ông đàn bà và trẻ con vô tội. Nhóm chuyên nghiên

Tóm tắt nội dung tài liệu CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

màu đỏ là lời lên án mạnh mẽ trong bài phát biểu của Tổng Thống Bush. Công trình Đài Tưởng Niệm bất tử về 905 của ông do luật The Public Law 103-199 được Quốc Hội Hoa Kỳ thông qua ngày 17/12/1993. Vì Quốc Hội không chấp thuận nên tên sĩ Lee Edwards vẫn đứng tên các quốc gia từng bị công sự của cai trị chung góp tài chánh, trong đó phần đóng góp của Công Đảng Việt Nam Cộng sự của Hoa Kỳ là 66.000 triệu kim. Công trình xây dựng khởi công ngày 28/9/2006.

2. Công Sự Việt Nam

Lãnh đạo tôn.

Ông Hồ Chí Minh, Chủ tịch đảng CSVN là con người và địa vị cao hơn bất cứ ai khác. Đảng cộng sản là trong quy định “Nhưng Mục Chuyền Về Địch Hoạt Động Của Hồ Chí Minh” xuất bản năm 1947 mà tác giả Trần Dân Tiên lời chính là Hồ Chí Minh. Trong đó Trần Dân Tiên tức Hồ Chí Minh, tác giả ông là cha già dân tộc và tôn vinh ông vĩ đại hơn Bình Địch Việt Lê Lợi (thứ 15) vì ông đưa dân tộc vào kỷ nguyên xã hội chủ nghĩa. Chủ tịch đảng mà tôn đạo đức đó thì còn gì liêm sỉ. Khi con người như là con người lãnh đạo không có liêm sỉ thì họ là người tồi tệ nhất trong 86 triệu dân.

Bức tranh xã hội xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ sau 30/4/1975 đến năm 2000, được cựu Trung Tướng cộng sự Trần Đ. “vũ sĩ” trong tập nhật ký “Rừng Rậm” ngày 7/12/2000. Trong đó, ông trả lời: “Tôi sao chỉ cảm thấy miền Nam năm 1975, một nền đất nước trù phú nhờ vậy mà chỉ vài năm sau đã đưa cả nước vào tình trạng nghèo đói ngược lại như vậy?” Rồi ông mời gọi lãnh đạo của ông: “Hãy nhìn các nước Đài Loan, Hàn, Singapore, Thái Lan, Mã Lai Á, chỉ cần 20-30 năm mà họ phát triển và nhân dân của họ có đời sống khá phong phú. Mọi nước này không có đảng cộng sự tài tình sáng suốt (như của Việt Nam), mà họ có những chính khách với những chính sách kinh tế xã hội thông minh và hiệu quả. Nhờ vậy, chủ nghĩa xã hội của họ có những thành, và nó không thể là con đường duy nhất để phát triển đất nước”.

Tên sĩ Lê Đăng Doanh, chuyên gia kinh tế hàng đầu của Việt Nam, đã nói trong phiên họp mặt của Bộ Chính Trị cộng sự Việt Nam ngày 2/11/2004 rằng: “Việt Nam có thể để tăng trưởng nhanh, nhưng mức độ tăng trưởng này chỉ là so với chính bản thân Việt Nam, vì nhìn ra chung quanh, rất nhiều quốc gia tăng trưởng nhanh hơn Việt Nam nhiều. Việt Nam ta không nên nhìn thấy được ý nghĩa, không nên tự cho mình là đòn bẩy của thế kỷ, cũng không nên tự xem mình làm xung kích cho lịch sử, vì những điều đó không giúp gì cho sự phát triển của đất nước. Với tôi thì nghĩ không có ai công nhận Việt Nam như vậy cả”.

Lãnh đạo đoc tài.

Ông Nguyễn Tấn Dũng thay ông Phan Văn Khải trong chức vụ Thủ Tướng, có dlu trong Công Đảng Việt Nam Hội Ngoại nh là trong vài t chức chính tr, có v nh ch đ i Nguyễn Tấn Dũng tr thành mọt Gorbachev của Việt Nam, trong khi các t chức chính tr trong nh nh là Khải 8406 không mọt đ i ch nào nh v y. Hành đng ngay khi n m quy n, tân Thủ Tướng ra Ngh Đnh ki m soát ch t ch h n n a các sinh ho t truy n thông, internet, k c quy t đ nh tuy t đ i c m báo chí t nh. Nguyễn Tấn Dũng tuyên b đ p tham nhữg, nh ng ch a có s ki n nào ch ng minh b c đ u th c hi n l i tuyên b đó. N u ông ta th c s quy t tâm đánh tham nhữg, ông ta có c h i b tham nhữg h b , th m chí có th b ám sát là đng khác, vì tham nhữg là m c tiêu của các c p lãnh đ o c ng s n Việt Nam, trong đó có Nguyễn Tấn Dũng và gia đình ông.

Ngày 5/9/2006, CSVN tuyên b h y b Ngh Đnh 31 v qu n ch hành chánh (b t giam tù ti n) làm cho nhi u ng i trong Công Đảng t n n t i h i ngo i l n đng bào trong nh c t ng nh h có b c ti n v dân ch pháp tr , nh ng theo lu t s Lê Thủ Công Nhân, hành đng đó ch ng qua CSVN đm chôn mọt cái xác (NĐ 31) đã ch t t lâu. Vì ngày 1/10/2002 CSVN đã ban hành Pháp L nh “x lý vi ph m hành chánh” ch t ch h n Ngh Đnh 31 mà h h y b . Trên nguyên t c, Pháp L nh ch d i Hi n Pháp và Lu t, t c cao h n Ngh Đnh, mà trong Pháp L nh này có đ y đ nh ng qui đ nh trong NĐ 31. Ch a h t, ti p theo Pháp L nh năm 2002 x lý vi ph m hành chánh là Ngh Đnh 38/CP ngày 18/3/2005 v c m t p h p đồng ng i, và Ngh Đnh 56/CP ngày 6/6/2006 v ki m soát văn hóa & thông tin, v a ch t ch v a tinh vi trong chính sách b t m t b t tai b t mi ng toàn dân toàn đng c a h (trích bài vi t c a lu t s Lê Thủ Công Nhân ngày 11/11/2006 t i Hà Nội). Nguyễn Tấn Dũng v n là mọt đng viên c ng s n c c đoan v trí lãnh đ o đ c tài toàn tr .

Ngày 27/8/2007 t i T ng C c Chính Tr CSVN Hà Nội, Nguyễn Minh Tri t, Ch T ch n c CHXHCN Việt Nam tuyên b r ng: “... Tôi kh ng đ nh tr c sau nh mọt là chúng ta v n ti n lên ch nghĩa xã h i, chúng ta ph i xây đng đng c a chúng ta. Dù ai nói ng nói nghiêng, dù ai có mu n b Đi u 4 Hi n Pháp thì không có chuy n đó. B cái đó đng nghĩa v i chúng ta tuyên b t sát, cho nên ph i c ng c công tác t t ng, c ng c vai trò c a đng”. (trích b n t ng h p 220 s ki n v nh quy n và chính tr t i Việt Nam năm 2007). Đ c tài chuyên chính nh v y mà g i là c p ti n sao? Và ch riêng l i phát bi u ng n ng i trên đây c a ông Tri t, tôi nh n ra 4 đi u: (1) NMT th a nh n ch đ đ c tài CSVN không đ c ng i dân ng h , nên ph i ra l nh c ng c quy n l c c a đng đ ti p t c đàn áp dân trong khi v n kh ng đ nh đi u g i là ti n lên ch nghĩa xã h i. (2) B đi u 4 trong Hi n Pháp là ch đ đ c tài tan rã đ n m c đng viên trong B Chính Tr ph i t sát, vì n u không thì NMT và các đng viên lãnh đ o khác không th yên thân b i kh i dân oan h ng tri u h ng tri u ng i mà ch đ đ c tài đã đ y h

Tóm tắt nội dung tài liệu CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

vào thẩm quyền đó. (3) Bộ Chính Trị CSVN sẽ quyết định quy định nào không hề nói đến trách nhiệm của cấp lãnh đạo. (4) NMT hoàn toàn là một đảng viên công sản của đoàn thể trí lãnh đạo các tài toàn trị.

Lãnh đạo gian manh dối trá.

Đảng Bí Thư đảng CSVN Nông Đức Mạnh dối trá. Năm 2007, theo Công Đoàn Lao Động quốc doanh có đến 541 cuộc đình công và sự tham gia của khoảng 350.000 công nhân mà hầu hết không có giấy phép của nhà nước nên bị xếp vào loại “đình công bất hợp pháp”. Ngày 21/1/2008, Đảng Bí Thư đảng công sản Nông Đức Mạnh tuyên bố tại Quốc Hội của họ rằng: “Từ khi đảng ra đời đến nay, đảng luôn luôn là đội tiên phong lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, và của dân tộc, là đội tiên phong của giai cấp công nhân...” Đến ngày 30/1/2008, Thủ Tướng đảng công sản Nguyễn Tấn Dũng ký Nghị Quyết số 11 và 12, cấm đình công bất hợp pháp, đảng thi hành giao tòa án xét xử buộc công nhân phải bồi thường thiệt hại cho chủ trong các cuộc đình công đó. Nói đảng công sản là đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhưng làm thì đàn áp công nhân để bóc lột chủ nhân. Đến ngày 16 & 17/6/2008, hội nghị “Đoàn Chủ tịch Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam” họp tại Hà Nội, ông Mai Đức Chính, Phó Chủ tịch tịch chủ của này cho biết từ đầu năm 2008 đến nay (gần 6 tháng) đã có 330 cuộc đình công và tất cả các cuộc đình công này đều bị phá vỡ.

Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết dối trá. Sau chuyến sang Hoa Kỳ từ 18 đến 23 tháng 6/2007, báo Nhân Dân Điện Tử CSVN ngày 4/7/2007 ghi lại thiêu một đoạn video của ông Triết trả lời phỏng vấn khi phóng viên đài CNN Hoa Kỳ hỏi về vụ bắt Linh Mục Nguyễn Văn Lý đưa ra tòa án phúc từ: “Ông ta (tức LM Lý) vi phạm pháp luật Việt Nam. Đây hoàn toàn là vụ án pháp luật, không phải là vụ án tôn giáo. Việc xét xử ông ta thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và tòa thánh Vatican cũng đang tình nguyện chúng tôi”. Thủ tướng ngày 7/7/2007, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam công khai lên tiếng phản bác lại của Nguyễn Minh Triết hoàn toàn không hề có sự thật đó, và Nguyễn Minh Triết không hề lên tiếng khi phát biểu của ông ta bị phản bác. Khi “không có sự thật” có nghĩa là dối trá. Chủ tịch nước mà dối trá trong trận như vậy thì còn gì để phê phán mà chỉ trích tiêu thôi.

Thủ Tướng đảng Nguyễn Tấn Dũng mưu mô dối trá. Sau khi thủ tướng đánh giá công sản Việt Nam (CSVN) tích cực hội APEC thành công, được gia nhập WTO, nhất là được Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ thì thủ tướng mãi cùng lúc rút tên công sản Việt Nam ra khỏi danh sách CPC, Nguyễn Tấn Dũng thủ tướng tay đàn áp các nhân vật đấu tranh ôn hòa cho nhân dân chủ thực sự trên toàn cõi Việt Nam. Điện hình là linh mục Nguyễn Văn Lý, luật sư Nguyễn Văn Đài, luật sư Lê Thị Công Nhân, Lê Trí Tuệ, Nguyễn Phong, ..v.v... Với trò hề của lãnh đạo CSVN, ngày 16/3/2007, giới kỳ sự Đệ Nam Hội đồng trị sự Công An Quốc Phú Nhuận làm việc gần như

trên ngày. Tại đây, có một các sĩ quan từ Bộ Công An Hà Nội vào từ Sở Công An địa phương, gia tăng áp lực. Vợ không thành công, họ đã áp bức cha, chồng, và con gái của anh Hoàng đến từ số, dùng tình cảm gia đình để áp lực của bạn bè của Hoàng và người ký giấy ngừng hoạt động của người đi đến người với nhà nước của người số. Khi số Phạm Công Nam Đương Nam Hoàng đã nói với họ: “Các anh hèn lười”.

Tác giả Lê Thiên trong bài “Nhân Dân Nhân Bản Chết Đời Trá Chủ CSVN”. Lưu từ số Nguyễn Minh Thiên, một trí thức từ Pháp về Hà Nội “phục vụ quê hương” có tên Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa để đi cho người số mà Hồ Chí Minh là người lãnh đạo. Năm 1956, một năm sau năm làm việc cho người số, ông bắt đầu nhà nước của người đầy đủ của họ vì ông dám lên tiếng góp ý những sai sót trong cấu trúc xã hội xã hội chủ nghĩa. Vào cuối đời, trong quy định “Khai Báo Khai Trú”, lưu từ số Thiên nói lên những của ông rằng: “Cộng sản sống bằng sự dối trá, giết hình, những cái sai lầm là nó đến từ tàn bạo của nó trên những bạn ngoài họ ra mà nó giỏi thích theo ý của nó để tiêu diệt những kẻ mà nó gọi là kẻ thù”.... “Thế giới Việt Nam cũng như thế giới của người số là cái thế giới đóng cửa, và bên trong cái thế giới đó, người ta cho phép bách hại con người không thể ngừng được vì nó vô cùng dã man điên rồ và bạo lực. Trong cái hệ thống đó, thế giới xuyên đời ra những tài ác chế có trong thế giới thế giới, không còn nhân phẩm nhân tính”.

Trong quy định “Đừng bỏ Gai Góc”, tác giả Xuân Vũ, một cựu cán bộ thi kháng chiến, xác định: “Đừng của người số sinh ra để làm hai việc: Nói láo và làm bậy. Họ chúng nói là nói láo, họ chúng làm là làm bậy”.... “Bàn tay ác hại của đừng của người số mói đầu thì máu để đi đó. Thế giới Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu, có thể sai nhưng điểu những chức của ông luôn luôn đúng khi ông nói với người dân rằng: Đừng nghe những gì của người số nói, mà hãy nhìn kẻ những gì của người số làm”.

Trong bài “Số Nén Chủ Ngôn Từ”, tiến sĩ của người số Hà Sĩ Phu viết: “Những danh từ như cách mạng, nhân dân chủ, ..v.v.. thật là thiêng liêng. Nếu lãnh đạo không vì Nhân Dân, không vì Tổ Quốc, mà để cho chủ nghĩa cá nhân và thế giới quy định của dân của họ, thì mình ngừng đi ngừng gì mà không kèm theo “đều” theo sau chức vụ hay tên của những người lãnh đạo đó. Họ nghĩ mình chức năm từ đi của họ để để tài, người dân mới nén được của họ đều vào những chức vụ lãnh đạo, như: lãnh đạo để đều, lãnh đạo nhà nước của đều, lãnh đạo quốc gia của đều, lãnh đạo công an của đều, ..v.v.., để cho những người đi xuống làm cách mạng mà hành động toàn là phần cách mạng”. Đến đây ông Hà Sĩ Phu nhắc đến câu nói mà ông cho là cô đọng nhất và khó đi nhất, những đi đến chính xác nhất. Ông Phan Hồng, đăng trên báo quân đội nhân dân của người số, như thế này: “Sai đâu của đều, sai đều của đều, của đều sai đều”.

Trong nhật ký “Rừng rậm” của cựu Trung Tướng của người số Trần Đương, có đoạn: Lãnh đạo CSVN Việt Nam kiên trì chế độ “đừng duy nhất lãnh đạo”, là những nhân viên đến nguyên tắc “tập trung dân chủ”, rồi bắt đầu mới người đi phải tuân thủ phải từng. Đó là số sinh ra bắt máy văn hóa thông

tin vui 6-700 tờ báo và hàng trăm đài phát thanh phát hình, một hệ thống truyền hình quốc gia nhét chính trực vào đầu học sinh sinh viên, hàng ngàn báo cáo viên vui mừng con người “lười g” chuyên dùng dùi trá lừa bịp để mê hoặc nhân dân. Bộ máy này được trang bị mọi thiết bị và có đủ quy mô nên một xã hội mà mọi người sống vui nhau toàn gian dối. Đảng đã và đang thực hiện đường lối đổi mới và đổi mới tài chính để phân dân chủ, nhưng lãnh đạo cùng bộ máy thông tin hùng hậu lại luôn luôn nói dối dân chúng, nói dối quy mô làm cho nhân dân. Đó là lừa bịp, là dùi trá. Điểu 4 của Hiến Pháp bắt nhân dân phải chấp nhận sự lãnh đạo duy nhất của đảng, trong khi Hiến Pháp có những điều khoản nói về quyền dân chúng của dân, những điều khoản dân chúng căn bản là tự do ngôn luận, tự do báo chí, và tự do lập hội, thì bộ chôn vùi bộ mặt những điều luật rất là phân biệt và những hệ thống đó rất là!

Trong một đêm khác: Cho đến nay đã gần 30 năm (năm 2000) rồi mà ngày đêm vẫn phớt lờ đánh trống, ngày đêm hò hét biểu dương, và cũng ngày đêm vỗ vè các thành tựu nhân dân ta làm ra, rồi dấn vào cái túi sáng suốt, cái túi tài tình của đảng cộng sản. Lúc nào cũng bắt nhân dân tung hô, chào mừng, ca ngợi. Chào đón mùa Xuân cũng phải chào mừng đảng. Khen ngợi nông dân phải thanh niên, cũng biểu dương đảng, và tung hô đảng là nguyên nhân của thắng lợi. Lành hay không lành thì tiên cũng phải biểu dương đảng, chào mừng đảng. Đám cưới đám ma cũng phải tung hô và chào mừng đảng. Có câu ca dao tuy rất vui vẻ nói lên chân lý của thời đại: “Một mùa thì trời thiên tai, được mùa là bởi thiên tài đảng ta! Mọi người cộng sản có lòng tâm phải biết xử dụng cái chân lý đó”.

Ông Đới Tá cộng sản Phạm Quốc Dũng, cựu Tổng Biên tập tạp chí Nghiên Cứu Lịch Sử Quân Đội Nhân Dân, đã nói: “Cộng sản vừa bắt tài vừa bắt lòng, vừa bắt lòng”.

Ngày 20/5/2006, ông Trần Quốc Thuận, Phó chủ nhiệm văn phòng Quốc Hội CSVN, trả lời phỏng vấn của báo Thanh Niên rằng: “Chỉ cần nhìn nay thì họ cho tham những vết tích của của nhà nước. Không tham những mới là điếu lừa. Nhưng cái mà chúng ta muốn nhìn nhất là không phải là tiền dù số tiền bao nhiêu lên đến hàng chục hàng trăm tỷ, mà cái nhìn nhất là đó đó. Chúng ta sống trong một xã hội mà chúng ta phải nói dối với nhau để sống. Nói dối hàng ngày trở thành thói quen, rồi thói quen đó lập lại thì thành đạo đức, mà cái đạo đức đó rất một đạo đức. Đó là một nguy cơ những tội phạm chúng mà y người quan tâm mà chỉ chăm chú vào tham nhũng”.

Thời gian cuối đời (năm 2006) của Đới Tá nhà văn cộng sản Nguyễn Khôi, một thời là Đới Bị Quốc Hội, Phó Tổng Thư Ký Hội Nhà Văn CSVN, qua bài viết “Đi Tìm Cái Tôi Đã Mất”, ông dám bộc lộ cái nhìn chân thật của mình về bản thân của ông và về chế độ cộng sản mà trước đó ông đã tham gia đấu tranh giai cấp một cách cụ thể. Theo ông Khôi, ngôn từ là một yếu tố trong các lãnh vực thông tin của trúc trâm các nước xã hội chủ nghĩa, vì lãnh đạo các nước đó

Tóm tắt mọt số tài ác của CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

dùng ngôn từ để che đậy cho không nhận giao tiếp, hoặc giao tiếp để che đậy, tức là nói với người không phải với người. Nó là cái võ công để bịt miệng người khác mà lãnh đạo các cấp trong bộ máy quyền lực thực sự đang. Người công nhân nói dè dặt, nói dè dặt, nói dè dặt không hề biết xấu hổ, cũng không hề run sợ, vì họ biết rằng người dân không bao giờ dám hỏi lại họ đó là tài ác. Về phía người dân, cũng thấy bất lực lãnh đạo của họ là dè dặt nên chúng ta nên phải hỏi mà hãy làm theo ý mình là mình cũng sẽ dè dặt trả lời để che đậy như nhà cầm quyền hỏi. Nhưng tại sao người dân phải dè dặt trả lời? Tại vì các cấp lãnh đạo dè dặt dè dặt người dân dè dặt trả lời và ép người dân phải dè dặt trả lời. Về ý là lãnh đạo làm người dân dè dặt trả lời để che đậy, và che đậy cái gì đó tất nhiên là xấu xa hèn hạ.

Theo bảng xếp hạng về “tự do báo chí” của Worldwide Press Freedom Index 2008 thì các quốc gia công nhân cùng trong nhóm cuối bảng xếp hạng: Trung Hoa 167/173, Việt Nam 168/173, Cuba 168/173, và Bắc Hàn 172/173.

Lãnh đạo vì phẩm nhân quyền.

Ngày 1/12/2005, tại trụ sở Quốc Hội Âu Châu ở Brussels, 730 Dân Biểu của 25 quốc gia khu vực Đông Âu, Tây Âu, và Bắc Âu, bao gồm nhiều đảng phái chính trị với nhiều khuynh hướng khác nhau, đã đồng thuận khi biểu quyết một Quyết Nghị, đòi lãnh đạo CSVN phải thực hiện không chậm trễ, việc trả tự do cho các nhân vật bị tước đoạt chính kiến, đặc biệt là đòi Việt Nam phải thực hiện các tự do trên căn bản đã đồng ý. Đồng thời, thực hiện quy định tự do báo chí. Ông Ian Pearson, Bộ Trưởng Ngoại Mối & Địch Trách Nhân Quyền Bộ Ngoại Giao Anh quốc, đang là Chủ Trì luân phiên của Liên Hiệp Âu Châu, phát biểu sau khi Nghị Quyết được thông qua: “Tôi chào mừng sự quan tâm của Quốc Hội Âu Châu trên vấn đề hôm nay. Đặc biệt là cuộc điểu tra quan trọng ngày 12 tháng 9 năm 2005 của Nghị Quyết này. Tôi biết rõ về tình hình vi phạm nhân quyền trên một số quốc gia Việt Nam, Cam Bốt, và Lào. Ví dụ như tại Bộ Ngoại Giao, trong năm nay đã nhận được 100 thỉnh nguyện của các Dân Biểu Anh quốc với nhiều vi phạm nhân quyền tại Việt Nam. Tôi mừng rằng, sau cuộc điểu tra nói trên, nhà cầm quyền Việt Nam đã đưa cho Liên Âu giúp thăm Hòa Thuận Quốc Tế. Tôi sẽ nêu vấn đề này và đưa ra một danh sách tù nhân phải được trả tự do, trong cuộc gặp gỡ và đối thoại về nhân quyền với phái đoàn nhà cầm quyền Việt Nam vào ngày 12 tháng 12 sắp tới (2005)”

Ngày 25/1/2006, Nghị Viện Châu Âu tại Strasbourg đã đưa ra Nghị Quyết 1481, lên án “chính nghĩa công nhân là tài ác chính nhân loại và các chế độ toàn trị công nhân đã vi phạm nhân quyền trên thế giới”. Trong điểu tra 2 ghi rằng: “Những vi phạm khác nhau tùy theo nền văn hóa và những giai đoạn lịch sử: (1) Những hành vi tàn sát, hành quyết, bắt cóc, đày đọa, đày đọa khổ, tra tấn cá nhân làm tổn thương các trị thể trung. (2) Những hành vi ngược đãi vì chính trị hay tôn giáo, tự do tư tưởng, tự do phát biểu, tự do báo chí, đày đọa tâm, và đặc biệt

chính trị”. Trong điếu 5 ghi rõ ng: “Còn thiệt phôi điếu tra và truy tố nhệng tởi phạm ra tòa án xét xử”.

Ngày 15/3/2007, phái đoàn Nhân Quyền Na Uy có tên là “Rafto Foundation for Human Rights” do Cô Therese Jebsen hểng đởn sang Việt Nam, vớ i mớ c đích thăm Hòa Thểng Thích Quểng Đở và trao giểi thểng Nhân Quyền mà Ngài đở c tở chể c này quyể t đở nh trao tở ng hểi tháng 11/2006. Cùng đi, còn có ông Tom Rune Orset, thông tín viên đài truyể n hình TV2 cở a Na Uy, và cô Kiể u Trể n vớ i trách nhiể m thông đở ch. Công An đã ngăn chể n, chể ng nhể ng không cho phái đoàn vào Thanh Minh Thiể n Viể n, mà còn đở a phái đoàn vớ trể sỏ Công An “làm viể c” mỷ y tiể ng đở ng hể . Sau đó, Công An gở i cô Kiể u Trể n đở n trể sỏ làm viể c, nhể ng Cô Trể ng phái đoàn không đở ng ý vì Cô nghi ngể hể hành đở ng gian trá đở i vớ i cô Kiể u Trể n.

Ngày 12/7/2007, Quể c Hểi Châu Âu trể sỏ tở i Strasbourg đã thông qua “Quyể t Nghể vớ vớ n đở Viể t Nam” sau khi nghe mớ t sỏ Dân Biể u Tây Âu & Đông Âu trình bày vớ đản áp nhân quyể n và tôn giảo tở i Viể t Nam, đở c biể t là đản áp 20 Ban Đở i Diể n Giảo Hểi Phể t Giảo Viể t Nam Thể ng Nhể t, điếu luể t an ninh quể gia trong Bể Luể t Hình Sỏ trỏi vớ i Công Quể c tở , Pháp Lể nh 44 xỏ lý hành chánh ban hành năm 2002 cho phép đở a các nhân vớ t bở t đở ng chính kiể n vào bở nh viể n tâm thể n nhể kiể u Xô Viể t ngày trể c.

Trong quyể n “Death by Government” giảo sỏ R.J. Rummel viể t nhể sau: “Đở i lể p vớ Viể t Minh chể ng Pháp, cùng lúc hể thể c hiể n cuể c chiể n tranh tàn sát nhể ng ngể i quể gia không cùng đở ng lể i vớ i hể . Chể a hể t, hể cũng tiêu diể t nhể ng ngể i cùng trong hàng ngũ khi hể xem nhể ng ngể i cể ng sỏ n đó chể ch hể ng”.

Riểng nể n nhân trong chính sách cể i cách ruể ng đở t, theo nhể t báo “Nhân Dân” cở a CSVN ngày 20/7/1955, sau 6 đở t cể i cách ruể ng đở t có 10.303.004 nể n nhân. Theo bể “Lể ch Sỏ Kinh Tở Viể t Nam 1945-2000” do Viể n Kinh Tở Viể t Nam xuể t bở n tở i Hà Nể i năm 2004, sỏ ngể i bở đở u tở lên đở n 172.008 ngể i, và sau giai đở n sỏ a sai xác đở nh trong tở ng sỏ đó có đở n 132.266 ngể i bở oan. (trích bài “Con Sỏ 100 Trể u Nể n Nhân” cở a ông Tú Gằn ngày 25/6/2007)

Ngày 23/1/2008, tở i Strasbourg, Quể c Hểi Châu Âu đã thông qua Quyể t Nghể vớ Viể t Nam. Quyể t Nghể tở cáo CSVN vi phạm nghiêm trể ng tở do tôn giảo, tở do ngôn luể n, tở do hể i hể p, đản áp bở t giam nhể ng ngể i lên tiể ng vớ tở do tôn giảo, vớ chể ng hành vi lể n chiể m lãnh thể , và bở t giam các nhà báo. Quyể t Nghể kêu gở i Liên Hể p Châu Âu “đở xuể t vớ i CSVN chể m đở t tình trể ng vi phạm qui mô vớ nhân quyể n trể c khi ký kở t các Hiể p Quể c mớ i”.

Ngày 2/3/2009, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ công bố tình hình nhân quyền nhân thế giới, trong đó có phần nói về nhân quyền tại Việt Nam trong năm 2008: “Nhiệm vụ của Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam với dân số khoảng 86 triệu người, là một quốc gia được đoán do được cộng đồng quốc tế Việt Nam cai trị. Cuộc bầu cử tháng 5/2007 đã diễn ra trong không khí thiêu đốt, không công bằng, vì tất cả ứng viên bị xem xét nghiêm ngặt bởi Bộ Nội vụ Trung ương Quốc gia Việt Nam, tất cả các người vì của được CSVN có nhiệm vụ theo dõi các tất cả các quyền chúng. Trong năm qua (2008), nhà cầm quyền tiếp tục ngăn chặn các quyền tự do căn bản như tự do báo chí, tự do bày tỏ ý kiến, tự do hội họp, cùng với hành động đàn áp những người bất đồng chính kiến, bắt giữ các nhà dân chủ khi cần thiết và người đi lánh nạn. Người dân không thể thay đổi chính phủ bằng lá phiếu vì các hoạt động chính trị bị ngăn cấm hoàn toàn”.

Ngày 09/03/2009, tất cả Freedom House công bố tại Genève (Thụy Sĩ) báo phúc trình hàng năm về tình trạng nhân quyền thế giới. Báo phúc trình chia các quốc gia được đánh giá tình trạng nhân quyền trong năm 2008 làm 3 nhóm khác nhau: Nhóm tốt nhất là các quốc gia hoàn toàn hoặc gần hoàn toàn và có tự do nhân quyền trong suốt một phần thế kỷ qua, trong đó có Hoa Kỳ, Canada, Anh, Đức, Pháp, Nhật, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Australia, Italy, Nhóm thứ hai là các quốc gia có tự do chính trị và nhân quyền, là Thái Lan, Singapore, Phi Luật Tân, Trung Hoa cộng hòa, Iraq, Và nhóm thứ ba là các quốc gia hoàn toàn không có tự do nhân quyền, gồm Việt Nam, Cam Bốt, Ả Rập Xê Út.

Một chế độ mà tất cả Chủ tịch được, xu hướng Tổng Bí thư, đến Chủ tịch nước, Thủ tướng chính phủ, tất cả tôn vinh là người vĩ đại, là đức cao trí tuệ, là tài tình sáng suốt, là tuyệt đối đúng, là đi dẫm đạp kèm theo những mưu mô vớ vẩn trong toàn bộ chính sách được tài cai trị dân thế giới xác định tình thế, quốc gia là dân tộc Việt Nam vô cùng bất hạnh! Tất cả báo chí được tài gian dối đó, các nhóm lãnh đạo cộng đồng quốc tế Việt Nam đã gây ra vô vàn tài ác với dân và nhân loại mà 4 tài ác điển hình đây là tiêu biểu như sau:

a. Tài ác về giáo dục.

Trên Vietnam Net ngày 7/6/2008 có bài “Nhìn thế giới vào khủng hoảng giáo dục Việt Nam” của giáo sư Hoàng Tụy. Ông nhận định như sau: “Dù báo thế giới đâu, Bộ Giáo dục & Đào tạo cũng như bất cứ ai đều không thể làm ngược trở lại nhiệm vụ và nền giáo dục đã và đang làm đau đầu của xã hội. Chính Thủ tướng Phan Văn Khải khi tiếp nhận nhiệm vụ đã thừa nhận chính thức sự không thành công của giáo dục, đến nay thực trạng nghiêm trọng của giáo dục Việt Nam vẫn chưa được đánh giá đúng mức. Nhiệm vụ người có trách nhiệm và tự ru mình với những thành tựu thế giới và của giáo dục. Người Việt Nam có lẽ phải thế giới thì không đến nỗi quá lo lắng,

những người khách quan và có trách nhiệm khi đặt giáo dục trong bối cảnh toàn cầu, thì không thể không nhận thấy rằng sự tiến bộ ngày càng xa của giáo dục Việt Nam so với các quốc gia chung quanh. Thế nhưng, đặt ngược nhìn lại những năm gần đây thì chúng ta đang trải qua một suy thoái nghiêm trọng của giáo dục kéo dài suốt 30 năm qua”.

Trong đó khác, ông nhận xét: “Những sai lầm trong giáo dục do thiếu duy tân nhưng mà 20 năm qua không hề thay đổi. Những giáo dục chân chính của các quốc gia nào cũng có sự mạnh mẽ cao của giáo dục con người trong một xã hội lành mạnh với cuộc sống trung thực và óc sáng tạo để góp phần phát triển đất nước. Những tiến bộ thay, những điểu đó đã không được chú ý trong xây dựng nền giáo dục Việt Nam. Ngày nay, môi trường quốc tế đã biến đổi các khía cạnh sâu sắc trong khi Việt Nam vẫn dựa vào kinh nghiệm giáo dục truyền thống chính trị thi đấu tranh giành quyền lực và xây dựng chế độ nghĩa xã hội. Đó là nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự giải thể lan tràn trong giáo dục tại Việt Nam”.

Tóm tắt bài viết “Giáo dục Việt Nam nhìn từ góc độ của một người Mỹ” do ông Nguyễn Gia Thọ biên soạn, trích trong trang Web của nhóm Thông Luận ngày 23/8/2008. Nội dung bài này là để tài liệu lưu trữ khi Thủ tướng đương nhiệm của Nguyễn Tấn Dũng gặp Tổng thống George W. Bush tháng 6 năm 2008 tại Washington DC.

“Việt Nam đang đi một con đường hoàn toàn sai lầm về giáo dục: Viên chức không được đào tạo chuyên nghiệp. Nhà giáo được đào tạo rất kém và được trả lương quá thấp. Các học sinh được hưởng rất nhiều lợi ích vì các trường không phát triển, sự giải ngân ngân sách không gia tăng, bằng chứng là năm 2007 các trường đi học chỉ tuyển 300.000 sinh viên trong tổng số 1.800.000 thí sinh. Mặt khác, sự giải ngân sinh viên ghi tên vào ngành giáo dục chỉ 10%, trong khi Trung Hoa chỉ 15%, Thái Lan 41%, Đài Loan 89% (thông kê của Ngân Hàng Thế Giới). Bằng chứng thì dễ thấy, còn giáo dục thì được cải thiện qua thực hành chính phủ không do công trình và sự nghiên cứu phát triển. Những tham nhũng tràn lan bằng chứng khác bằng chứng trong ngành giáo dục. Việt Nam thua kém các quốc gia chung quanh về việc cung cấp nguồn nhân lực và cạnh tranh giáo dục, khi nhìn vào sự giải ngân tổng sản khoa học do các trường đi học tiến hành. Năm 2006, hai điểu học lớn nhất Việt Nam là điểu học quốc gia và điểu học kỹ thuật Hà Nội tiến hành 34 tổng sản, trong khi điểu học quốc gia Seoul (Đài Loan) là 4.556 và điểu học Bắc Kinh gần 3.000 tổng sản khoa học. Cũng trong năm 2006, về điểu xin bằng sáng chế của Việt Nam chỉ có 2 điểu, trong khi Trung Hoa chỉ 40.000 điểu. Sự sinh viên tại các trường đi học Việt Nam có trình độ rất kém, bằng chứng là một công ty kỹ thuật Hoa Kỳ phỏng vấn 2.000 sinh viên Việt Nam và kết quả thì chỉ có 40 thí sinh có trình độ thi tuyển. Tình trạng giáo dục Việt Nam có thể phá hủy những phát triển kinh tế trong nước và tiến trình hội nhập thế giới”.

Tóm tắt một số tài liệu CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

Sau buổi họp ngày 11/9/2008 tại Hà Nội, CSVN yêu cầu Hoa Kỳ trợ giúp đào tạo 10.000 tân sinh viên tính đến năm 2020, theo bài viết của Mục Lâm phóng viên đài RFA, thì giáo sư Nguyễn Đăng Hoàng, Giám Đốc Điều Hành Quốc Hội Công Đảng đào tạo thạc sĩ và tân sinh viên của Viện Nghiên cứu Quốc Bộ tại Việt Nam, cho biết: “Về mặt cách là một nhà giáo, về mặt cách là một người có nhiệm vụ năm đào tạo các tân sinh viên, con số đưa ra (10.000 tân sinh viên) là lao nhọc vất vả, sẽ có những khó khăn trước mắt. Theo kinh nghiệm của tôi, ở Việt Nam rất khó tìm được những người đủ trình độ để theo học bằng tân sinh viên. Công chúng là chúng tôi có một đề án đào tạo 50 tân sinh viên gửi đi học Liège của Bỉ về đi học Xây Dựng Hà Nội, nhưng đã 5 năm qua rồi mà chúng tôi chưa tìm được một người 10 người thì làm sao tìm đâu ra con số 10.000 người trong 12 năm tới. Các tân sinh viên không phải chỉ có tài chính là đủ, mà vấn đề là phải có những học sinh có đủ tài duy, có đủ trình độ để theo học, có một đam mê nào đó mới có thể đi đến được bằng tân sinh viên nghiêm túc như ở Hoa Kỳ, hay ở các nước ở Châu Âu. Nói chung là tìm được những người Việt Nam theo học tân sinh viên là rất rất khó”.

Trong suốt chiều dài hơn 30 năm kể từ khi chiếm xong Việt Nam Cộng Hòa năm 1975 đến nay, nền giáo dục Việt Nam và các vấn đề liên quan rất tồi tệ, dù rằng từ năm 2001 đến nay mức phát triển kinh tế phát triển trên dưới 7% mỗi năm. Lãnh đạo CSVN chú trọng làm ra khu vực hi vọng chưa không làm ra chính sách, vì chính sách giáo dục của nước này từ 20 đến nay là dù từ 21 chưa có một chính sách đào tạo những học sinh dân để tuân phục họ. Xuyên qua những đơn vị của những viên chức lãnh đạo giáo dục Việt Nam, cũng như nét nhìn từ viên chức giáo dục Hoa Kỳ, sẽ thấy rằng hiện nay đến mức lãnh đạo CSVN không thể che giấu nên phải nhìn nhận sự thật mà bên cạnh của những công việc của họ là đi trá che giấu. Đây là tài liệu ác nghiệt nhất trong số những tài liệu mà dân gian gọi là “trời không dung đất không tha”, bởi vì xã hội Việt Nam hiện nay là một xã hội băng hoại đi đến đâu, đi đâu luôn luôn những công lý, đến đến tình trạng sau khi chế độ công xã hội sụp đổ, ít nhất phải hai thập kỷ sau đó mới hy vọng khôi phục lại được nét tinh hoa văn hoá dân tộc.

b. Tài liệu về lãnh đạo.

Ngày 14/9/1958, Thủ Tướng CSVN Phạm Văn Đồng ký văn kiện ngày 14/9/1958, công nhận vùng Biên Đông bao gồm quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam trở thành lãnh thổ của nước Trung Hoa. Đây là hành động che giấu của nhóm lãnh đạo VNCS đi với THCS che giấu khác biệt phong kiến xa xưa trong lịch sử! Về vấn đề này không thể do ông Thủ Tướng Phạm Văn Đồng ký văn kiện mà phải là lãnh đạo Bộ Chính Trị do ông Hồ lãnh đạo. Tất đó những đơn vị ông Phạm ký văn kiện đó là theo lệnh ông Hồ.

Ngày 30/12/1999, Lê Khả Phiêu, Tổng Bí Thư Đảng CSVN ký Hiệp ước dâng 789 cây sồi vuông đất biên giới để trả nợ mua vũ khí đến được các đơn vị trong chiến tranh xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa 1955-1975, là hành động công khai bán cho THCS!

Ngày 25/12/2000, ông Trần Đức Lương đứng trước Kinh cùng Giang Trạch Dân ký Hiệp ước có 11.362 cây sồi vuông trên vịnh Bắc Việt cho Trung Hoa công nhận, là hành động công bố bán cho THCS đủ 1 tỷ 2.000.000.000 m² kim, mà theo lời ông Lương “vuốt ve” số công nhận kháng của ông Võ Văn Kiệt, Phan Văn Khải, và những người khác trong Quốc Hội. Phải vì những lý do thăm viếng, vì sau khi những tin tức loan truyền khá rộng rãi tại Hà Nội, loan đồn vào miền Nam và Hiệp ước ngày 31/12/1999 bán đất cho THCS và đã âm thầm đưa Hiệp ước ra Quốc Hội phê chuẩn ngày 9/6/2000. Việc hành động không công khai minh bạch, công bố lãnh đạo VNCS biết những hành động đó là hành động tối ác nên phải che giấu người dân những quy định. Bị tố yếu mà vẫn hành động, chính xác là lãnh đạo VNCS đất quy định rồi động công nhận Việt Nam lên trên quy định rồi quy định rồi dân tộc, vì quy định rồi của động động nghĩa rồi quy định rồi riêng rồi cả nhóm lãnh đạo hơn 100 đồng viên trong ban chấp hành trung ương của họ.

Vậy là, ngoài nhóm 4 tên lãnh đạo và tối ác nói trên đã bán đất bán biển cho THCS, thêm nhóm lãnh đạo và tối ác thà hiệp cho THCS sáp nhập quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào quần Tam Sa trên Hội Nam hải đầu tháng 12/2007. Rồi tối thêm tối khi họ số động “hung thần” Công An ngăn chặn thanh niên sinh viên học sinh biểu tình ngày 9 & 16/12/2007 phản đối THCS chiếm hai quần đảo nói trên của Việt Nam. Chà hát, rồi tối thêm tối khi các thành phần phần ưu tú hành động của THCS lên phần động của VNCS chuẩn bị mít tinh biểu tình trước tòa đình sự THCS vào ngày 14/9/2008, phần đình chúng truyền đồn vẫn kiên của Phạm Văn Đồng gửi THCS vào ngày này 50 năm trước, rồi bắt đám “hung thần” Công An tại Hà Nội cũng như các địa phương, ra số ngăn chặn bắt giữ thòm vòm những ai mà họ nghi số tham gia mít tinh biểu tình. Nhóm lãnh đạo tối ác này là Nguyễn Minh Triết trong chức Chủ tịch nước và Nguyễn Tấn Dũng trong chức Thủ tướng.

Việc những hành động gian trá giấu diếm khi ký ba văn kiện ngày 14/9/1958, ngày 30/12/1999, ngày 25/12/2000, công việc những hành động gian trá của Quốc Hội khi phê chuẩn hai Hiệp ước nói trên, công thêm số thà hiệp cho Trung Hoa công nhận thành lập huyện Tam Sa bao gồm Hoàng Sa Trường Sa của Việt Nam, rồi còn số động Công An đàn áp những ai thể hiện ý thức chính trị ôn hòa qua hành động mít tinh biểu tình phần đình hành động của THCS lên chỉ mệnh lệnh thủ Việt Nam, đích danh Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh, Trần Đức Lương, Nguyễn Minh Triết, Nguyễn Tấn Dũng, là những tên bán đất bán biển cho THCS, mất quốc gia và chỉ còn rồi công rồi xâm chiếm Việt Nam chúng ta! Chẳng riêng cái tội kinh hoàng này mà dân gian gọi là “trời không dung đất không tha”, đã quá đủ đủ đủ những tên này ra tòa án quốc gia phán xét, và lưu mãi trong sách truyền mãi trong dân gian cho đến ngàn năm sau những những tên bán nước rồi ngàn năm trước. Kẻ bán nước không được gọi bằng ông hay bắt cách gọi nào khác dành cho người tối cho dù họ bao nhiêu tuổi.

Chà hát, tháng 12 năm 2008, Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố rằng: “Khai thác quặng Bauxite là

chợ trống ng lập n của đội ng (mà đội ng là nhóm lãnh đạo)". Thưa hi vọng này cho Trung Hoa cũng sẽ n đội a hàng ngàn th m chí là hàng chục ngàn công nhân và lực lượng quân đội d d i danh nghĩa bảo vệ an ninh vùng khai thác quặng Bauxite trên Cao Nguyên miền Trung t o môi trường sống vùng này trở nên tồi tệ. Và tồi tệ hơn hết n u gì thuyết sau đây r t có thể trở thành sự thật là một lực lượng quân đội THCS sẽ dần trú dài hơn n i đây d d i danh nghĩa nào đó mà lãnh đạo VNCS không thể kh c t do l thu c THCS.

N c Việt Nam ta qua nhi u ngàn năm l ch s v i bi t bao thăng trầm vinh nh c, nh ng ch a có trí u đ i nào cũng ch a có nhóm lãnh đạo nào t i t đề hèn nh nhóm lãnh đạo Việt Nam cũng sẽ n, đã vì quy n l i riêng t mà dâng n p cho Trung Hoa cũng sẽ n 789 cây s vuông (năm 1999) trên dải đất biên giới, 11.362 cây s vuông (năm 2000) trong vùng v nh Bắc Việt, và m c nhiên thưa hi p cho Trung Hoa cũng sẽ n sáp nh p qu n đ o Hoàng Sa và qu n đ o Trường Sa vào huy n Tam Sa của Trung Hoa cũng sẽ n (2007), cũng v i nhi u ngàn công nhân l n đ n v quân đội THCS trong khu vực khai thác quặng mỏ Bauxite vùng Dak Nong Cao Nguyên Miền Trung (năm 2008). Đây là tài liệu ngang hàng v i tài liệu giáo d c

c. Tài liệu tàn sát đội ng bào.

- Theo giáo sư Rummel trong quy n “Death by Government” thì cũng sẽ n Việt Nam v i tài liệu tàn sát đội ng bào. Trong giai đ o n 1945-1957, đã gi t nh ng thành ph n mà h g i là các t ng lập trí th c, t s n giàu có, khác khuynh h ng chính trị, và nh ng ng i trong hàng ngũ của h mà h cho là ch ch t t ng cũng b h gi t. Căn c vào tài liệu, sẽ ng i b gi t trong giai đ o n này vào kho ng 50.000 ng i.

- Trong giai đ o n c i cách ru ng đ t trên đ t b c 1953-1955. B “L ch S Kinh T Việt Nam 1945-2000 do Vi n Kinh T Việt Nam xu t b n t i Hà N i năm 2004, cho bi t có 172.008 ng i b đ u t (đ c hi u là b gi t). Sau khi s a sai thì đ ng v i nhà n c đ a ra con s 123.266 ng i b coi là oan. Riêng n n nhân trong chính sách c i cách ru ng đ t, theo nh t báo “Nhân Dân” của CSVN ngày 20/7/1955, sau 6 đ t c i cách ru ng đ t có 10.303.004 n n nhân. Theo b “L ch S Kinh T Việt Nam 1945-2000” do Vi n Kinh T Việt Nam xu t b n t i Hà N i năm 2004, sẽ ng i b đ u t lên đ n 172.008 ng i, và sau giai đ o n s a sai xác đ nh trong t ng s đó có đ n 132.266 ng i b oan. (trích bài “Con S 100 Tr u N n Nhân” của ông Tú Gàn ngày 25/6/2007).

- Trong T t M u Thân năm 1968, theo tác gi David T. Zabecki trong quy n “The Vietcong Massacre at Hue” n hành năm 1976, thì sẽ hài c t tìm đ c do cũng sẽ n Việt Nam đã b t gi t

Tóm tắt một số tài liệu CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

trong 21 ngày chỉ m gi m t ph n thành ph Hu và chôn t p th trong các h m là 2.810 ng i trong t ng s dân ghi m t tích h n 5.000 ng i! Nh ng theo s gia Tr n Gia Ph ng thì s ng i tìm đ c trong 22 m chôn t p th là 2.326 xác trong t ng s dân b gi t là 5.800 ng i!

- CSVN b t đ u cu c gây chi n xâm lăng Vi t Nam C ng Hòa t năm 1954, và đ n ngày 30 tháng 4 năm 1975 Vi t Nam C ng Hòa chúng ta s p đ . Theo tài li u đúc k t t Đ i H i 4 c a CSVN năm 1976, ít nh t là 4.000.000 thanh niên mi n B c đã ch t trên chi n tr ng Vi t Nam C ng Hòa, g m c s ng i ch t trên đ ng xâm nh p t B c vào Nam. Nh ng theo nhà văn n (c u c ng s n) D ng Thu H ng thì s ng i ch t lên đ n 10.000.000 ng i.

- C ng s n cai tr toàn c i Vi t Nam đ i tên n c C ng Hòa Xã H i Ch Nghĩa Vi t Nam v i h ng lo t nh ng chính sách đánh qu xã h i mà h v a chi m đ c. Theo tài li u c a Vi t Qu c bên Germany, thì S Công An Sài Gòn (mà h cái tên H Chí Minh vào đó), đ n cu i tháng 7 năm 1975, Công An đã đ y 154.772 quân nhân viên ch c Vi t Nam C ng Hòa cũ vào các tr i t p trung. Đ n cu i tháng 10 cùng năm (1975), Công An b t thêm 68.037 ng i n a. C ng chung tính đ n 30 tháng 10 năm 1975, t ng s c u quân nhân viên ch c Vi t Nam C ng Hòa cũ, b h giam gi trong kho ng 200 tr i t p trung trên toàn c i Vi t Nam là 222.809 ng i. Đ n tháng 4/1992, ng i cu i cùng m i ra kh i tr i t p trung. Trong 17 năm đó, c l ng t 8.000 đ n 10.000 tù chính tr b ch t do chính sách thù h n thâm đ c c a nhóm lãnh đ o CSVN..

- CSVN áp đ ng nh ng chính sách kh c nghi t cai tr toàn c i Vi t Nam, là nguyên nhân chính đ y h n 3.000.000 ng i b ng m i ph ng cách r i kh i quê h ng tìm t do trên kh p th gi i! Trong s này có kho ng 150.000 ng i di t n tr c trong và ngay sau ngày 30/4/1975. Ti p sau đó, dòng ng i Vi t Nam ào t tr n ch y kh i quê h ng t n n t i các qu c gia t do trên th gi i g m 839.200 ng i trong 20 năm k t tháng 6/1975: Giai đ n 1, tháng 6/1975 - 1979 có 326.000 ng i t n n g m 14.600 ng i v t biên gi i trên đ t li n, và 311.400 ng i v t bi n mà th gi i g i là Thuy n Nhân”. Giai đ n 2, 1980 - 1984, có 253.100 ng i t n n g m 11.000 ng i v t biên gi i và 242.000 ng i v t bi n. Giai đ n 3, 1985 - 1989, có 197.000 ng i t n n g m 10.500 ng i v t biên gi i và 186.500 ng i v t bi n. Và giai đ n 4, 1990-1995, có 63.100 ng i t n n g m 6.700 ng i v t biên gi i và 56.400 ng i v t bi n. Các c quan qu c t v truy n thông l n t n n đ a vào tin t c do ng i t n n cung c p, ph ng đoán c 3 ng i Vi t Nam v t biên v t bi n thì 2 ng i đ n b n b t do và 1 ng i ch t m t xác. Theo cách c tính này, có t 400.000 đ n 500.000 ng i ch t m t xác trên đ ng ch y tr n ch đ c ng s n đ c tài! Đây là t i ác th hai sau hai t i ác ngang nhau là giáo đ c và lãnh th .

d. T i ác áp b c c p đ o t tài s n.

Sau khi chiếm Việt Nam Cộng Hòa 30/4/1975, đợy hợn 200.000 viên chức cán bộ và quân nhân vào các trại tập trung, CSVN bắt đợu công p đo t tài sản n m i thành phần xã hội Việt Nam Cộng Hòa cũ:

Ngày 20 tháng 8 năm 1975, Bộ Văn Hoá Thông Tin công s n Việt Nam, ra l nh m i ng i phi tiêu h y toàn bộ văn hoá phẩm thi Việt Nam Cộng Hòa mà h g i là văn hóa phẩm đ i tr y và phẩm đ ng. Họ m chi n d ch truy lùng bắt gi nh ng ai tàng trữ, buôn bán, bắt gi , và truy t ra “tòa án nhân dân”. Chính sách này gi ng chính sách của vua Tôn Thất Hoàng thi Trung Hoa phong kiến, và thi Mao Trạch Đông công s n. Nhà văn n công s n D ng Thu H ng vi t r ng: “Sau 30/4/1965, tôi vào miền Nam choáng váng khi nh n th y h th ng thông tin ở đây quá phong phú. Trên các quầy sách v i vô s các tác phẩm văn ch ng, khoa h c, triết h c của th gi i kim c Đông Tây. R t nhi u sách triết h c Mác - Lê, sách văn h c Nga và Sô Vi t. Trong khi ở miền bắc m y ch c năm tr i ch có m t lu ng thông tin, làm sao nhìn h t s v t đ đánh giá!”

Ngày 18 tháng 9 năm 1975, lãnh đ o công s n Việt Nam bắt thành lĩnh thi c hi n chính sách đ i t i n. Họ không gi i h n s t i n mang đ n đ i, nh ng ch đ c nh n l i t i đ a là 200 đ ng m i, mà h qui đ nh 1 đ ng b c m i b ng 500 đ ng b c cũ (1 m i = 500 cũ). S t i n còn l i, m i khi gia đình có nhu cầu phi làm đ n xin và phi đ c Ph ng/Xã ch ng nh n m i đ c c u xét. Còn c u xét nh thi nào thì tùy h khi vui lúc bu n. Tháng 5/1978 đ i t i n l n n a v i tr giá 1 đ ng m i = 10 đ ng đang l u hành. Nh v y, 1 đ ng b c m i = 5.000 đ ng Việt Nam Cộng Hòa cũ. M t chút so sánh: Đ n ngày 6/3/2009, 1 m kim = 17.380 đ ng VNCS. N u đ m 1 m kim x 17.380 đ ng VNCS x 5.000 VNCH năm 1975 s là = 86.900.000 đ ng. Con s này nói rất rõ v s m t giá của đ ng b c VNCS đ n m c nào sau 33 năm c m quy n!

Ngày 10 tháng 11 năm 1975, chính sách đánh vào ngành kinh doanh th ng m i, ép m i ch nhân mà h g i là “v n đ ng” hi n t ng cho nhà c m quy n toàn bộ c s kinh doanh th ng m i, k c nhà , r i chuy n đ n các khu hoang v ng mà h g i là “khu kinh t m i” t m u sinh. Tr ng h p không ch p hành s v n đ ng của h thì b b t vào trại tập trung, còn tài sản b h t ch thu. Có nghĩa là, cho dù b ng cách nào đi n a thì tài sản cũng vào tay nhà n c công s n, ch khác ch là nh ng ch nhân có b vào trại tập trung -t c nhà tù- hay v n trong trại tập trung l n -t c xã hội- thi thôi.

Đ n chính sách c i t o văn ngh sĩ. T L' humanité của đ ng công s n Pháp, s ra ngày 21 tháng 3 năm 1976 t i Paris, có đ ng t i danh sách 321 văn ngh sĩ thi Việt Nam Cộng Hòa, đã b nhà c m quy n công s n Việt Nam bắt vào trại tập trung c i t o t ngày 13 tháng 6 năm

1976.

Tháng 6 năm 1977, nội dung chính sách khác biệt của nông dân có ruộng mà họ gọi là “vườn đòng”, đem tập trung vào Hợp Tác Xã. Nông dân vẫn canh tác ruộng của mình bỏ ra mà nhận lại ruộng công ruộng của mình do Hợp Tác Xã quản lý, còn nông dân tùy theo lao động của mình bỏ ra mà nhận lại ruộng công ruộng của mình do Hợp Tác Xã quản lý. Và họ quản lý ruộng công việc ruộng áng chừng khác ruộng trồng lính. Trần Bá Đ, một số gia đình bị vi phạm: “Trong khi nông nghiệp miền Bắc đang trên con đường hợp tác hóa trên 15 năm đang nội nội tìm ra lối thoát, ruộng công ruộng của nông nghiệp miền Nam đi tiệp trên con đường đó”. (trích quyển “Lịch sử hiện đại Việt Nam 1945-2006” của tiến sĩ sử học Hoàng Ngọc Thành, xuất bản năm 2008, trang 643)

Cải chính sách toàn bộ đất đai trên toàn cõi Việt Nam thuộc về nhà nước mà nhà nước lại ruộng công ruộng của mình là một nhóm hơn 10 ruộng viên trong Bộ Chính Trị. Chính sách chính sách này mà phát sinh vô số người dân phải kêu oan khi họ bị. Từ năm 2006, số kiến nghị đoàn dân oan tập trung nhiều hơn một khó khăn trong sinh hoạt hàng ngày và nguy hiểm đến tính mạng, đã các tập thể kéo vào thành phố kinh tế Sài Gòn và thành phố chính trị Hà Nội. Đó tháng này sang tháng khác, kêu oan khi họ bị và vì các cơ quan thẩm quyền, là bằng chứng minh chứng về sự áp bức bóc lột người dân và đất đai, danh nghĩa xây dựng công ích quốc gia ruộng công ruộng của mình đem bán cho các cơ quan đầu tư ngoại quốc xây dựng công sự sự xuất cũng như sự giải trí với giá cao trong khi đền bù cho dân quá thấp. Nhà nước ruộng công ruộng dành cho cái quyền quản lý đất đai, cho người dân ruộng công ruộng khi cần là họ lấy lại đúng nghĩa của “chợ đất (dân) xin và (nhà nước) cho”, ruộng công ruộng khi họ có lợi cho họ là họ lấy lại. Tình trạng dân oan khi họ bị kiến nghị tập thể đó đến cuối năm 2008 càng thêm phức tạp, các cấp lãnh đạo đầu gian trá để gạt bỏ ruộng công ruộng của mình ruộng công ruộng của mình dân oan không còn tin lãnh đạo họ họ, cũng không sợ Công An đàn áp. Các cơ quan truyền thông quốc tế ruộng công ruộng có khoảng 30.000 đến 50.000 dân oan tham dự khi họ bị họ bị kiến nghị tập thể các tập thể và thành phố mà nhiều nhất là Sài Gòn và Hà Nội.

Trên tuần báo Saigon Weekly News ngày 31/10/2008 tại Houston, ông John Hendra, phó trưởng viên của Liên Hiệp Quốc tại Việt Nam cảnh báo rằng: “Dù kinh tế Việt Nam phát triển trong những năm gần đây nhưng nhiều nhóm dân vẫn trong tình trạng có thể bị thiếu hụt, nhất là những nhóm nông dân không có ruộng đất, những nhóm dân nghèo tại các đô thị, và những nhóm dân thiếu thốn. Giá lúa gạo giá nhiên liệu và thiếu hụt trên thị trường gạo gạo thì lạm phát tại Việt Nam vẫn còn cao tới 26.7% trong năm 2008, khiến ngân sách gia đình của người nghèo càng thêm kiệt quệ. Trong hơn 10 năm qua, kinh tế Việt Nam phát triển trung bình 7.5% giúp một số dân thoát khỏi cảnh nghèo đói, nhưng tình trạng hiện nay làm cho người dân nghèo trở thành các cấp đã tạo nên một trong xã hội (Có lẽ nói đến tình trạng dân nghèo bị bóc lột phải đi khiếu nại kêu oan. PBH). Việt Nam cần phải có các chương trình an sinh xã hội để giúp dân nghèo nhiều hơn một”.

Tóm tắt nội dung tài liệu của CSVN

Tác Giả: Phạm Bá Hoa

Thứ Sáu, 20 Tháng 3 Năm 2009 22:14

Bản tin ngày 5/2/2009 do Thứ i Báo Kinh tế Việt Nam ghi nhận, Thứ Táng CSVN Nguyễn Tấn Dũng cho biết tình hình kinh tế xã hội năm 2008 rất nhiều bất ngờ nhưng không thể lường trước được, do đó ông kêu gọi dân chúng phải đồng lòng thu hẹp tiêu sác mạnh mẽ để vượt qua những khó khăn hiện nay. Việt Nam chấp hành phá giá đồng bạc, vì phá giá tỷ 17.000 đồng VN = 1 MK lên 18.000 đồng thì đồng sẽ ngoại tệ 18 tỷ má kim (hiện nay) sẽ tăng lên rất nhiều và ảnh hưởng mạnh vào ngân sách. Ngay trong tháng đầu năm 2009, chi sẽ của các ngành sẽ sản xuất kinh doanh du lịch, xuất khẩu, ... đều giảm sút mạnh.

3. Kết luận.

Công sản được tài sản là công sản được tài. Họ chấp hành và bản thân họ dái tên gọi đồng công sản Việt Nam. Tá kinh nghiệm dân đồng kinh đồng, đã là công sản thì không có người công sản tự vì những chính sách giáo dác cho những đạo tiêu những thế hệ thế dân tuân phục họ, và những chính sách xã hội cho những máp các quyán tự do của con người trên căn bản “xin và cho” trong chính sách cai trị người dân, cho nên hiện nay nhà thầu qua Việt Nam không có những công dân tự do xây dựng một xã hội tự do trong mục đích phục vụ người dân.

Vậy, ngày nào chế độ CSVN được tài sản còn tồn tại thì ngày đó người dân vẫn một quyán làm người và vẫn bị áp bức bóc lột và táchốt đồng tình thế. Cách duy nhất mà người dân giành lấy quyán làm người của mình là vùng lên lật đổ và triệt tiêu chế độ này, vì lá phiếu không thể chuyển hóa được những kẻ lãnh đạo tàn bạo phi nhân của nhân loại nói chung và Việt Nam nói riêng./.

(Trích phần bản A trong bài đăng viết “Quan Niám Sách Lác Đầu Tranh Lát Đá CSVN”).

Houston, 12 tháng 3 năm 2009